

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 65/2019/HS-ST

Ngày: 12/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Ánh Duyên;

2. Ông Nguyễn Văn Trò.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66 ngày 18/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Hồng S;** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 14 tháng 07 năm 1996 tại C, Phú Thọ;

Nơi ĐKKHKT: Khu 13, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Vũ Quang T – sinh năm 1967; Con bà: Nguyễn Thị T – sinh năm 1973; Vợ: Mai Thị Kiều C, sinh năm 2000; Bị cáo có 01 con (sinh năm 2017);

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 13/7/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/07/2019, hiện đang tại ngoại tại thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 11 tháng 12 năm 1993 tại C, Phú Thọ;

Nơi ĐKKHKT: Khu 5 (P), xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Dân tộc: Kinh;Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo;Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn L - sinh năm 1968; Con bà: Nguyễn Thị N - sinh năm 1971;Vợ:Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1994. Bị cáo có 01 con (SN 2018);

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 13/7/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/07/2019, hiện đang tại ngoại tại xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

3. Họ và tên: **Nguyễn Anh Đ1** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 24 tháng 08 năm 1989 tại C, Phú Thọ;

Nơi ĐKKHKT: Khu 13, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Tiến T – sinh năm 1961; Con bà: Vũ Thị N, sinh năm 1959;

Vợ: Đào Thị Lan X, sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con (sinh năm 2018);

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 13/7/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/07/2019, hiện đang tại ngoại tại thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

4. Họ và tên: **Hoàng Thế H;** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1983 tại C, Phú Thọ;

Nơi ĐKHKTT: Khu 4, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 08/12;

Dân tộc: Kinh;Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Đình H – sinh năm 1947; Con bà: Hà Thị T – sinh năm 1949; Vợ: Nguyễn Thị Thu Q, sinh năm 1983. Bị cáo có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018);

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 11/2012/HSST ngày 15/02/2012, H bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 4.000.000đ về tội “Đánh bạc”. Bị can đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí vào tháng 06/2012. Bị can đã chấp hành xong hình phạt của bản án trên.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 13/7/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/07/2019, hiện đang tại ngoại tại thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

5. Họ và tên: **Nguyễn Hữu S11** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1988 tại C, Phú Thọ;

Nơi ĐKHKTT: Khu 13, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Dân tộc: Kinh;Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Hữu L – sinh năm 1957; Con bà: Đỗ Thị H – sinh năm 1964; Vợ: Hoàng Thị Hồng N, sinh năm 1993. Bị cáo có 01 con (sinh năm 2014);

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 13/7/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/07/2019, hiện đang tại ngoại tại thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Dương Văn C – Sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu 7 (G), xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/7/2019, Vũ Hồng S – sinh năm 1996, Nguyễn Anh Đ1 – sinh năm 1989, Nguyễn Hữu S11 – sinh năm 1988, đều trú tại: Khu 13, thị trấn S, huyện C và Hoàng Thế H – sinh năm 1983, ở khu 4, thị trấn S, huyện C đến quán cà phê Garden ở khu 11, thị trấn S do Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1993 ở khu 5, xã T, huyện C làm quản lý quán, để uống nước. Tại đây Vũ Hồng S, Nguyễn Hữu S11, Đ1, H và Đ cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “sâm” sát phạt nhau bằng tiền, tất cả đều đồng ý. Các đối tượng ngồi thành vòng tròn dưới nền nhà, xung quanh chiếc bàn tròn bằng gỗ có 04 chân bằng kim loại, mỗi chân cao 27cm ở phòng phía trong của quán để đánh bạc. H là người lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn tại quán và là người chia ván bài đầu tiên.

Khi vào đánh bạc, Vũ Hồng S có 1.700.000đ; Nguyễn Anh Đ1 có 1.500.000đ; Nguyễn Hữu S11 có 1.700.000đ và đều sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Hoàng Thế H có 3.085.000đ, H chỉ lấy ra 1.555.000đ để đánh bạc, còn số tiền 1.530.000đ, H khai không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Văn Đ có 3.500.000đ, Đ chỉ lấy ra 1.100.000đ để đánh bạc, số tiền còn lại là 2.400.000đ, Đ khai không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.555.000đ (bảy triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Các đối tượng tự rủ nhau đánh bạc tại quán, không phải nộp tiền “hồ” (tiền thuê địa điểm đánh bạc) cho ai.

Về hình thức đánh bạc, các đối tượng đã thống nhất hình thức là chơi sâm cụ thể như sau: Dùng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài chia đều cho những người chơi mỗi người 10 quân bài. Người chơi nào nhận được quân bài lật ngửa là người được đánh trước, những ván tiếp theo ai thắng ván trước thì được đánh trước. Bài được xếp theo đôi, bộ hoặc theo dây, không phân biệt chất rô, cơ, tép, bích. Quân cao nhất là quân 2, thấp nhất là quân 3, quân 2 có quyền chặt (đánh) các quân còn lại. Người chơi có quyền đánh đôi, bộ, dây hay đánh từng quân bài tùy ý. Người ngồi sau phải có đôi, bộ, dây hoặc một quân bài cao hơn để chặt. Ai hết bài trước thì về nhất, ván bài kết thúc, những người chơi còn lại trên tay bao nhiêu quân bài thì phải trả tiền cho người về nhất tương ứng 5.000 đồng/1 quân bài. Bắt đầu vào ván chơi, tất cả mọi người đều có quyền báo “sâm”. Nếu người báo “sâm” đánh hết 10

quân bài của mình ra mà không ai bắt được thì thắng bạc, những người còn lại thua và mỗi người phải trả cho người thắng 100.000đ. Nếu có người bắt được “sâm” thì người báo “sâm” phải trả cho người bắt được “sâm” 400.000đ. Nếu không có ai báo “sâm” thì người chia bài là người được đánh đầu tiên, ai đánh hết 10 quân bài trước là người thắng bạc, những người còn lại thua, người thua bạc phải trả cho người thắng bạc số tiền bằng số lá bài còn lại trên tay chưa đánh được nhân với 5.000đ, ai không đánh được quân bài nào thì bị “treo” và phải trả cho người thắng bạc 80.000đ. Trong ván bài, nếu người nào đánh quân 2 bị bắt tứ quý (tứ quý là 4 quân bài giống nhau nhưng khác chất) thì phải trả cho người có tứ quý 100.000đ. Người nào thắng bạc sẽ được chia bài ván tiếp theo.

Với hình thức và số tiền đánh bạc như trên, các đối tượng đánh bạc liên tục đến đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Cẩm Khê phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại nơi các đối tượng đang ngồi đánh bạc: 01 (một) chiếc bàn tròn bằng gỗ, có 04 chân bằng kim loại, mỗi chân cao 27cm; 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ và số tiền 7.555.000đ (bảy triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng), tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Tạm giữ tại túi quần hậu bên trái của Nguyễn Văn Đ số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng), tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Tạm giữ tại túi quần bên trái của Hoàng Thế H số tiền 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng), tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày như sau:

Các bị cáo Vũ Hồng S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hữu S1, Hoàng Thế H và Nguyễn Anh Đ1 đều thống nhất khai nhận:

Chiều ngày 13/7/2019, tại quán cà phê Garden ở khu 11, thị trấn S nơi Đ làm quản lý, các bị cáo đã đánh bạc dưới hình thức chơi “Sâm” với tổng số tiền đánh bạc là 7.555.000đ thì bị Công an huyện Cẩm Khê phát hiện và bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Vũ Hồng S, Nguyễn Anh Đ1, Hoàng Thế H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hữu S1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay Đ diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Hồng S, Nguyễn Anh Đ1, Hoàng Thế H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hữu S1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điều 36; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hoàng Thế H từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/7/2019 đến 16/7/2019.

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo H 10.000.000 đồng. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Vũ Hồng S, Nguyễn Anh Đ1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hữu S1 mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) chiếc bàn tròn bằng gỗ, có 04 chân bằng kim loại, mỗi chân cao 27cm (đã thu giữ của anh Dương Văn Cansi); 52 (năm mươi hai) quân bài tứ lơ khơ (đã thu giữ tại chiếu bạc)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.555.000đ (bảy triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn), tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Xác nhận ngày 13/9/2019 cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho Nguyễn Văn Đ số tiền 2.400.000đ và trả lại cho Hoàng Thế H số tiền 1.530.000đ là tiền của các bị cáo không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ, được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Vũ Hồng S, Nguyễn Anh Đ1, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Thế H, Nguyễn Hữu S1 đều thừa nhận:

Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 16 giờ 10 phút ngày 13/07/2019 tại quán cà phê Garden ở khu 11, thị trấn S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Vũ Hồng S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh Đ1, Hoàng Thế H và Nguyễn Hữu S1 đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “sâm”, sát phạt nhau bằng tiền, bị Công an huyện Cẩm Khê bắt quả tang vào hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày. Tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là: **7.555.000đ** (bảy triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà các bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan và những người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Vũ Hồng S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh Đ1, Hoàng Thế H và Nguyễn Hữu S1 phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự;

+ *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật hình

sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; có điều kiện để nhận thức về pháp luật, có sức khỏe và hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hoàng Thế H; Năm 2012 bị cáo đã bị xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Vì vậy cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp để bị cáo có thể rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo Vũ Hồng S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hữu S1, Nguyễn Anh Đ1 đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy, lần phạm tội này, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp pháp luật. Bị cáo Vũ Hồng S và bị cáo Nguyễn Hữu S1 sử dụng số tiền tham gia đánh bạc lớn hơn các bị cáo khác, vì vậy cần thiết áp dụng hình phạt tiền với mức hình phạt lớn hơn để các bị cáo nhận thức được tính nghiêm minh của Pháp luật.

+ *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, các bị cáo: Vũ Hồng S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hữu S1, Nguyễn Anh Đ1 đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung. Đối với bị cáo Hoàng Thế H có tài sản là nhà và đất có giá trị nên cần áp dụng hình phạt bổ sung như mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc bàn tròn bằng gỗ, có 04 chân bằng kim loại, mỗi chân cao 27cm thu giữ của anh Dương Văn C: Anh C trình bày tài sản đó không còn giá trị sử dụng, anh không có nguyện vọng nhận lại nên xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 52 quân bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị xét tịch thu tiêu hủy

- Đối với số tiền 7.555.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, xét tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với khoản tiền thu giữ của Nguyễn Văn Đ 2.400.000đ, của Hoàng Thế H 1.530.000đ: Đây là những khoản tiền riêng của cá nhân các bị cáo không liên quan đến việc đánh bạc. Ngày 13/9/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho các bị cáo số tiền trên là hợp pháp.

Quá trình các đối tượng đánh bạc, có anh Đỗ Đình V – sinh năm 1989 ở khu 11, thị trấn S; anh Lê Bá T – sinh năm 1993 ở khu 5, thị trấn S và anh Nguyễn Đình A – sinh năm 1991, ở phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh đến xem nhưng không tham gia đánh bạc cùng với các đối tượng trên. Còn chủ quán cà phê Garden là anh Dương Văn C – sinh năm 1997, ở khu 7 G, xã T, huyện C có mặt tại quán từ khoảng 15 giờ ngày 13/7/2019, nhưng anh C ngồi ở ngoài không biết việc các đối tượng trên đánh bạc. Do vậy mà cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý đối với anh T, anh A, anh C, anh V là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thế H, Vũ Hồng S, Nguyễn Anh Đ1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Hữu S1 phạm tội “Đánh bạc”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1, 3 điều 321; Khoản 2 Điều 35; Điều 36; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thế H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 13/7/2019 đến ngày 16/7/2019 được

quy đổi thành 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14(Mười bốn) tháng 21(hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Thế H cho Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, bị cáo Hoàng Thế H phải chấp hành một số nghĩa vụ theo quy định Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thế H 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn nộp phạt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Miễn khấu trừ thu nhập đối bị Hoàng Thế H.

Căn cứ khoản 1 điều 321; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt Vũ Hồng S 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Phạt Nguyễn Hữu S1 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Phạt Nguyễn Văn Đ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Phạt Nguyễn Anh Đ1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Thời hạn nộp phạt của các bị cáo là sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bàn tròn bằng gỗ, có 04 chân bằng kim loại, mỗi chân cao 27cm thu giữ của anh Dương Văn C; 52 quân bài tú lơ khơ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.555.000đ (Bảy triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê)

Xác nhận ngày 13/9/2019 Công an huyện Cẩm Khê đã giao trả cho các bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng), Hoàng Thế H 1.530.000đ (một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) là hợp pháp.

[4]. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo Hoàng Thế H, Vũ Hồng S, Nguyễn Anh Đ1, Nguyễn Hữu S1, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; Những người TGT
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- UBND tt S
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan